



BẢN TIN SÁNG 23/03/2023



FED NÂNG LÃI SUẤT 25 ĐIỂM CƠ BẢN

## Điểm tin vĩ mô

### Thế giới:

- Dow Jones giảm -1.62% xuống 32030.11 điểm; Nasdaq Composite giảm -1.6% xuống 11669.96 điểm; S&P 500 giảm -1.64% xuống 3936.97 điểm.
- FED: nâng lãi suất 25 điểm cơ bản, đồng thời thể hiện lo ngại về cuộc khủng hoảng ngân hàng gần đây. Đáng chú ý nhất, họ báo hiệu chu kỳ nâng lãi suất đã gần kết thúc.
- Bộ trưởng bộ Tài chính Hoa Kỳ: cho biết sẽ cân nhắc không nâng mức bảo hiểm tiền gửi.
- Anh: lạm phát bất ngờ tăng 10.4% trong T2.2023, ngắt mạch 3 tháng hạ nhiệt liên tiếp. Yếu tố chính góp phần khiến CPI tăng mạnh là chi phí nhà hàng, cà phê, thực phẩm và quần áo.
- Hong Kong: NHTW tăng lãi suất 25bps sau quyết định chính sách của FOMC.
- Ba đại diện của OPEC cho biết: bất chấp giá dầu giảm, OPEC+ có thể tiếp tục cắt giảm sản lượng 2 triệu thùng mỗi ngày cho đến cuối năm 2023.

### Trong nước:

- VN-Index tăng 0.78% lên 1040.54 điểm; HNX-Index tăng 0.41% lên 203.96 điểm; VN30-Index tăng 0.78% lên 1043.14 điểm.
- Chính phủ: tiếp đoàn doanh nghiệp của Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ-ASEAN đang có chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam ngày 22/3.
- Bốn ngân hàng thương mại nhà nước vừa triển khai các gói tín dụng với tổng quy mô lên tới 370,000 tỷ đồng và 500 triệu USD, với lãi suất ưu đãi thấp hơn lãi suất thông thường.
- NHNN: đã chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục dành vốn tín dụng cho các dự án BĐS đủ điều kiện pháp lý, có khả năng tiêu thụ sản phẩm, đáp ứng nhu cầu thực về nhà ở và đảm bảo kế hoạch trả nợ.
- Bộ Công Thương: yêu cầu EVN khẩn trương phối hợp với chủ đầu tư điện gió, điện mặt trời chuyển tiếp để thống nhất giá điện trước ngày 31/3/2023.
- Tổng cục Hải quan: ký Thỏa thuận công nhận lẫn nhau về Chương trình DN ưu tiên với hải quan các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia ASEAN.
- Hà Nội: đã dành khoảng 49.200 tỉ đồng đầu tư 3 lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo và văn hóa giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo.

## Điểm tin doanh nghiệp

- PNJ: doanh thu thuần T2.2023 đạt 2,848 tỷ đồng, giảm gần 21% svck năm trước, chủ yếu do doanh thu vàng 24K giảm vì ngày Thần Tài năm nay rơi vào tháng 1. Lãi sau thuế tăng nhẹ 1%, lên 255 tỷ đồng.
- NVB: đề ra kế hoạch lợi nhuận trước phương án cơ cấu lại 16 tỷ đồng, phát hành riêng lẻ 620 triệu cp để tăng vốn điều lệ và bầu bổ sung thành viên BKS.
- BAX: thông qua mức chi trả cổ tức 2022 với tỷ lệ 50% bằng tiền mặt - tương đương mức chi 41 tỷ đồng.
- Petrolimex sẽ tiếp tục hỗ trợ PG Bank trong phạm vi luật pháp cho phép.
- LCS: thông qua nghị quyết tạm ngừng kinh doanh kể từ ngày 15/03/2023 - 14/03/2024, với lý do hoạt động kinh doanh của Công ty gặp khó khăn.
- MSN: đã bán thành công lô trái phiếu mã MSNH2328001, với tổng giá trị huy động 2 ngàn tỷ đồng. Lô trái phiếu của MSN là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản đảm bảo.
- VHM: công bố bán toàn bộ phần vốn góp tại 2 công ty con có tỉ lệ góp vốn 99,9% tại Hưng Yên với tổng giá trị vốn góp 11.400 tỉ đồng.

## Điểm nhấn thị trường

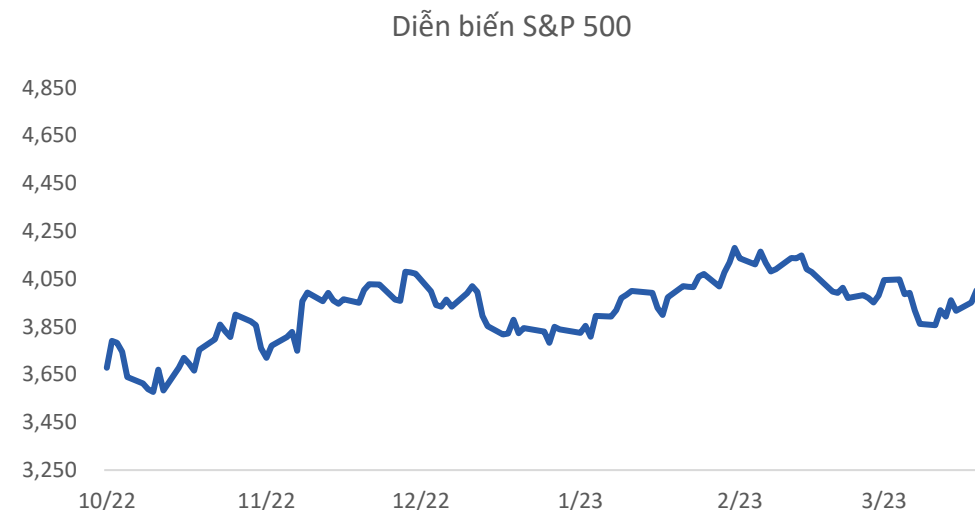
- |   |         |
|---|---------|
| <a href="#">1. TTCK Thế giới</a>        | Trang 2 |
| <a href="#">2. TTCK Việt Nam</a>        | Trang 3 |
| <a href="#">3. Giao dịch khối ngoại</a> | Trang 4 |
| <a href="#">4. Thị trường hàng hóa</a>  | Trang 5 |

## TTCK Thế giới: Dow Jones sụt hơn 500 điểm

	23/3	% Sáng 23/3	22/3	% Ngày	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,040.54	0.79%	-2.04%	-4.25%
HNX INDEX			203.96	0.42%	-1.47%	-5.50%
VN30 INDEX			1,043.14	0.78%	-2.00%	-4.07%
Shanghai Composite			3,265.75	0.31%	0.07%	-0.75%
Nikkei 225 NKY			27,325.1	-0.52%	0.35%	-0.68%
Korea Kospi			2,409.20	-0.32%	1.32%	-1.87%
Straits Times STI			3,220.98	1.48%	1.51%	-2.65%
Thailand SET			1,585.08	0.50%	1.28%	-4.03%
Malaysia FBMKLCI			1,412.04	0.39%	0.58%	-4.17%
Philippines PCOMP			6,546.27	0.24%	1.24%	-3.43%
Indonesia JCI			6,691.61	1.20%	0.75%	-2.96%
S&P500 SPX			3,936.97	-1.65%	1.16%	-3.48%
S&P500 Futures	3,711.75	0.98%	3,970.50	-1.62%	-0.45%	-1.63%
Dow Jones Industrial			32,030.1	-1.63%	0.49%	-5.31%
Nasdaq Composite			11,670.0	-1.60%	2.06%	-1.00%
Euro Stoxx 50			4,195.70	0.34%	3.98%	-1.77%
FTSE 100 UKX			7,566.84	0.41%	3.03%	-5.58%
Russian MOEX			2,393.88	-0.18%	5.83%	11.14%

Nguồn: Bloomberg, BSC

Shanghai Composite		S&P 500	
Xu hướng	Giảm điểm	Xu hướng	Giảm điểm
Kháng cự	3200-3300	Kháng cự	4068-4100
Hỗ trợ	2950-3000	Hỗ trợ	3750
Điểm PTKT	TRUNG LẬP	Điểm PTKT	TIÊU CỰC



Nguồn: Bloomberg, BSC

# TTCK Việt Nam: VN-Index vững nhịp hồi phục

Ngành	% Ngày	% Tuần	% Tháng
Bán lẻ	-1.63%	-5.38%	-12.14%
Bảo hiểm	0.34%	0.09%	-2.03%
Bất động sản	1.34%	0.15%	1.62%
Công nghệ Thông tin	0.29%	-2.37%	-3.60%
Dầu khí	0.33%	-7.41%	-8.08%
Dịch vụ tài chính	0.10%	-1.95%	0.55%
Điện, nước & xăng dầu	-0.35%	-2.83%	-2.03%
Du lịch và Giải trí	1.09%	-1.21%	3.95%
Dịch vụ Công nghiệp	-0.10%	-1.51%	-2.31%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.16%	-2.37%	-4.32%
Hóa chất	0.06%	-2.93%	-2.07%
Ngân hàng	1.47%	-1.82%	-0.46%
Ô tô và phụ tùng	0.58%	0.43%	-2.22%
Tài nguyên Cơ bản	-0.87%	-3.92%	-4.24%
Thực phẩm và đồ uống	0.30%	-2.84%	-4.08%
Truyền thông	1.22%	3.08%	2.99%
Viễn thông	0.00%	0.00%	-0.84%
Xây dựng và Vật liệu	0.27%	-1.93%	-2.12%
Y tế	0.85%	-0.53%	-2.86%

Nguồn: Fiipro, BSC

Published on TradingView.com, March 22, 2023 16:48:58 +07  
INDEX:VNINDEX, D 0:1032.60 H:1042.75 L:1032.43 C:1040.54



TradingView

Nguồn: Tradingview, BSC

## VN INDEX

Xu hướng	Downtrend
Kháng cự	1070-1090
Hỗ trợ	1020-1030
Điểm PTKT	TRUNG LẬP

## Cập nhật thị trường

VN-Index tiếp tục tăng 8 điểm và kết phiên tại mốc 1,040.54, ngưỡng kháng cự ngắn hạn. Hiện tại thị trường vẫn đang giằng co trong vùng 1,020-1,040 với thanh khoản thấp và chưa rõ xu hướng.

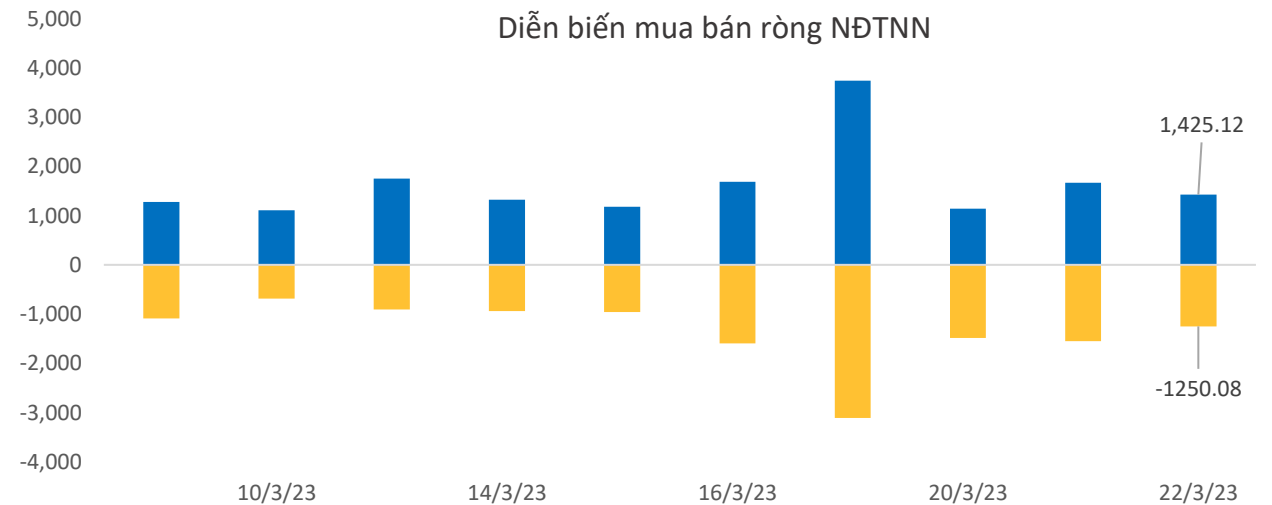
# Khối ngoại: ETF giao dịch trái chiều

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
E1VFN30	345.8	0.8	0.0	0.8%	0.0	-5.8	-5.7	32.3	ETF Mirae, Finlead, Diamond suy giảm quy mô, Fubbon gia tăng quy mô, các ETF khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô  Khối ngoại mua ròng ở thị trường Indonesia, Malaysia, Sri Lanka, Đài Loan, Việt Nam và bán ròng ở các thị trường còn lại
FUEMAVN30	14.2	0.5	(3.0)	0.8%	-1.6	-0.3	-0.3	-2.6	
FUESSVFL	157.9	0.6	(0.5)	1.3%	-0.3	-3.6	-3.6	16.6	
FUESSVN30	3.4	0.5	(0.0)	-0.9%	0.0	0.5	0.5	0.5	
FUEVFN30	765.5	0.9	0.0	0.1%	0.0	-14.1	-13.1	98.1	
FUEVN100	10.2	0.6	0.0	1.3%	0.0	0.0	0.6	0.8	
FTSE Vietnam	314.0	25.5	-	0.6%	0.0	(3.9)	5.6	52.2	
FUBON FTSE	757.3	0.4	22.5	1.1%	8.1	29.2	37.0	111.9	
iShare	673.8	24.5	-	0.4%	0.0	-	(2.5)	140.3	
KIM	138.7	12.6	-	1.3%	0.0	-	6.4	28.5	
PREMIA	15.7	7.5	-	0.8%	0.0	0.3	0.3	0.3	
VNM	500.7	11.7	-	0.4%	0.0	-	5.2	117.0	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	8.36	1.22	115.76
ASEAN4*	2.27	(190.98)	(1,664.18)
Ấn Độ	(230.98)	(230.98)	1,521.94
Đài Loan	917.80	614.49	(2,313.02)
Hàn Quốc	(71.50)	(239.32)	(1,104.20)
Nhật Bản		(4,382.13)	(4,382.10)
Trung Quốc			22,974.56

Ghi chú: \* Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	16.52
Trung Quốc	16.01
Singapore	16.52
Phillippines	13.44
Malaysia	9.88



Nguồn: Fiiipro, BSC

# Thị trường hàng hóa: Dầu tăng mạnh

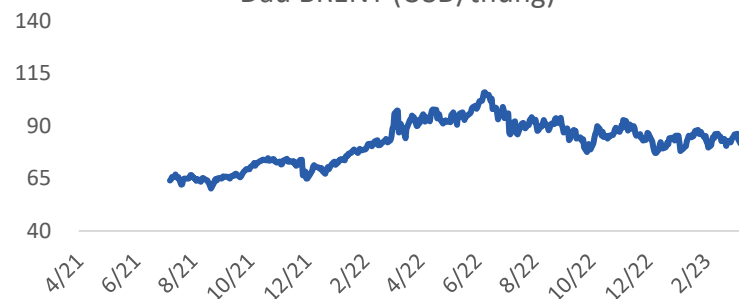
Mặt hàng	Đơn vị	23/3	% Sáng	22/3	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	70.22	-0.96%	70.90	1.77%	2.48%	-8.25%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	76.10	-0.77%	76.69	1.82%	1.87%	-8.06%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USD/gal.	257.74	-0.61%	259.32	2.14%	2.95%	-1.75%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,969.85	-0.01%	1,970.11	1.55%	2.62%	7.34%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	23.00	0.03%	22.99	2.69%	5.99%	5.32%	PNJ	
Đậu tương	USD/cwt.	1,448.25	-0.02%	1,448.50	-1.26%	-2.90%	-6.20%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USD/bu.	665.00	0.23%	663.50	-2.89%	-4.86%	-12.82%		AFX
Sữa	USD/bu.	19.35	-0.05%	19.36	1.95%	4.03%	7.08%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg.	207.10	1.32%	204.40	-0.29%	-3.04%	-7.05%	DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USD/lb.	21.14	1.63%	20.80	1.56%	3.12%	6.77%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USD/lb.	178.00	-1.28%	180.30	1.01%	3.13%	-4.17%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT			8,888.50	1.50%	4.52%	-2.77%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
Thép	CNY/MT	4,175.00	0.51%	4,154.00	-0.81%	-1.88%	-1.35%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT			2,286.50	0.88%	0.42%	-6.96%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	873.50	0.23%	871.50	-1.47%	-4.12%	-4.33%		HPG
Than	USD/MT			197.10	0.20%	-3.69%	5.32%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USD = US Cent

### Cập nhật thị trường

Giá dầu tăng lên mức cao nhất trong 1 tuần vào ngày thứ Tư (22/3) khi đồng USD lùi xuống mức thấp nhất trong 6 tuần. Điều này diễn ra sau khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định nâng lãi suất thấp hơn so với dự báo, đồng thời gợi ý rằng cơ quan này sắp tạm dừng các đợt nâng lãi suất trong tương lai.

Dầu BRENT (USD/thùng)



Vàng (USD/oz.)



Nguồn: Bloomberg, BSC

# Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của CTCP Chứng khoán BIDV.

## **BSC Trụ sở chính**

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings  
210 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: +84 4 3935 2722  
Fax: +84 4 2220 0669

## **BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +84 8 3821 8885  
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>  
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



## **Đối với Phân tích Nghiên cứu**

Phòng Phân tích Nghiên cứu  
[hn.ptnc@bsc.com.vn](mailto:hn.ptnc@bsc.com.vn)  
(+84) 39352722 - Ext 108

## **Đối với Khách hàng tổ chức**

Phòng TVĐT và môi giới KHTC  
[hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn](mailto:hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn)  
(+84)2439264659

## **Đối với Khách hàng cá nhân**

Trung tâm tư vấn i-Center  
[i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)  
(+84)2437173639

## Mạng lưới Nhà đầu tư BSC

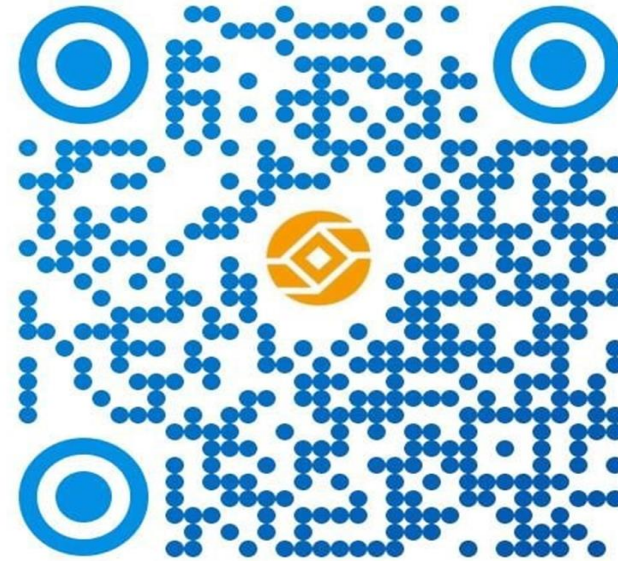
\* Quý nhà đầu tư vui lòng đặt câu hỏi tại phần bình luận để được tư vấn trực tiếp.

\* Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: [i-center@bsc.com.vn](mailto:i-center@bsc.com.vn)



### DANH MỤC BÁO CÁO BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham khảo các



### CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app Zalo để tham gia